

Số: 05/2013/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 7 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

(Từ ngày 09 đến ngày 10 tháng 7 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2003/TT-BTC ngày 07/3/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính, hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Sáu đã thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với các nội dung như sau:

## **1. Đối tượng thu phí**

a) Tổ chức, cá nhân được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép trông giữ xe đạp, xe đạp điện, xe gắn máy, xe mô tô, ô tô.

b) Cơ quan của người có thẩm quyền quyết định tạm giữ phương tiện vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

## **2. Đối tượng nộp phí**

a) Người sử dụng xe đạp, xe đạp điện, xe gắn máy, xe mô tô, ô tô có nhu cầu trông giữ.

b) Người sử dụng phương tiện giao thông vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông bị tạm giữ phương tiện.

## **3. Về mức thu Phí trông giữ xe**

a) Mức thu phí giữ xe áp dụng ban ngày:

- |   |                      |
|---|----------------------|
| - Xe đạp, xe đạp điện:                              | 1.000 đồng/xe/lượt.  |
| - Xe gắn máy, xe mô tô:                             | 2.000 đồng/xe/lượt.  |
| - Ô tô dưới 15 chỗ, xe tải dưới 05 tấn:             | 6.000 đồng/xe/lượt.  |
| - Ô tô từ 15 chỗ trở lên, xe tải từ 05 tấn trở lên: | 10.000 đồng/xe/lượt. |

b) Trường hợp giữ xe ban đêm (từ sau 22 giờ đến trước 06 giờ sáng hôm sau) hoặc giữ xe cả ngày và đêm thì mức thu được tính gấp đôi mức thu trông giữ xe ban ngày.

c) Mức thu phí giữ xe vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông

- |   |                          |
|---|--------------------------|
| - Xe đạp, xe đạp điện:                              | 3.000 đồng/xe/ngày đêm.  |
| - Xe gắn máy, xe mô tô:                             | 5.000 đồng/xe/ngày đêm.  |
| - Ô tô dưới 15 chỗ, xe tải dưới 05 tấn:             | 20.000 đồng/xe/ngày đêm. |
| - Ô tô từ 15 chỗ trở lên, xe tải từ 05 tấn trở lên: | 30.000 đồng/xe/ngày đêm. |

## **4. Quản lý và sử dụng phí**

a) Đối với tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cho phép trông giữ xe đạp, xe đạp điện, xe gắn máy, xe mô tô, ô tô thì tiền phí được tính là doanh thu. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Đối với trường hợp giữ xe vi phạm trật tự an toàn giao thông thì tiền phí được trích 90% để lại cho đơn vị quản lý, sử dụng, 10% nộp vào ngân sách Nhà nước.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2013 và thay thế Nghị quyết số 17/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về ban hành Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô, trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2013.*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban TVQH;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Bộ phận công nghệ - thông tin;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Bùi Công Bửu**